

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 6 :
NGÀY TẾT MÙA XUÂN VÀ LỄ HỘI QUÊ HƯƠNG BÉ (4 TUẦN)
Từ ngày 20/01/2025 – 28/02/2025

Tên nhóm lớp: Lớp 13 -24 tháng tuổi 2A1

Số lượng trẻ: 20

Giáo viên: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

I, Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng.

Mục tiêu nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Các hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe
Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe		
MT1: - Ăn đủ bữa ăn: Hai bữa chính và một bữa phụ.đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định	Chế độ ăn: Cháo, cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp	* Hoạt động ăn: - Giáo viên khảo sát để nắm bắt được sở thích, tình trạng của trẻ ở các nhóm/lớp, tham gia xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ. Có các món cháo, món cơm, món mặn, món canh chế biến hấp dẫn. - Đồ dùng ăn của trẻ: Mỗi trẻ có 1 bát, 1 thìa, 1 cốc có kí hiệu để nhận biết riêng cho từng trẻ, được vệ sinh, vô trùng sạch sẽ. - Ăn đủ khẩu phần ăn của trẻ theo số lượng xuất ăn hàng ngày. Giáo viên giám sát các cháu ăn có đủ xuất không - Cô dạy trẻ không nói chuyện, không làm việc riêng, không cầm thức ăn, thường xuyên động viên trẻ ăn hết xuất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy, trẻ khuyết tật. Giáo viên đút

	khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.	cho trẻ nhỏ ăn. Cô cho trẻ ăn từ từ, không cho trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong ăn uống: Dạy trẻ ho hoặc hắt hơi biết lấy tay che mũi, miệng. Dạy trẻ nhặt cơm rơi để vào đĩa đựng cơm rơi. Tập cho trẻ cầm thìa tay phải, giữ bát tay trái, xúc cơm gọn gàng, nhai kỹ trước khi nuốt. - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Mùa đông có đủ bình ủ nước ấm cho trẻ. - Không để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.
MT2 Trẻ được ngủ 2 giấc (trẻ 12 – 24 tháng); 1 giấc trưa (trẻ 18 – 24 tháng) ngủ đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Trẻ 12 – 24 tháng: Trẻ ngủ đủ giấc từ 90 – 120 phút/ 1 giấc - Trẻ 18 – 24 tháng: Ngủ trưa đúng, đủ giờ 150 phút	* Hoạt động ngủ - Trước khi ngủ: Vệ sinh sạch sẽ trước khi ngủ, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết. Chuẩn bị chỗ ngủ gọn gàng, sạch sẽ, yên tĩnh. Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ chăn, gối, đệm, quạt cho mỗi trẻ. + Trong khi ngủ: Mở nhạc nhẹ nhàng, êm dịu, giáo viên vỗ về, gần gũi với trẻ khó ngủ. theo dõi giấc ngủ, xử lý tình huống khi trẻ ngủ, sắp xếp trẻ nằm đảm bảo an toàn: trẻ ốm yếu nằm gần giáo viên, trẻ béo phì nằm xa bạn hơn tránh lúc ngủ đè chân tay vào bạn. + Sau khi ngủ: Trẻ thức trước thì cho dậy trước, kéo rèm, mở cửa sổ, bật đèn cho trẻ tự

		dậy. Tập một số động tác vận động nhẹ nhàng. Vệ sinh cá nhân trật tự có nề nếp.
MT3 Trẻ được chăm sóc vệ sinh cá nhân đảm bảo sức khỏe: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Vệ sinh cá nhân đúng cách: + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân + Rửa tay trước và sau khi trẻ ăn, sau khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời, sau khi trẻ chơi, tiếp xúc với đồ chơi, đồ dùng, sau khi trẻ ho, hắt hơi, sổ mũi làm dính các chất dịch nhầy trên đôi bàn tay và khi thấy tay trẻ bị bẩn. + Rửa mặt trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy và khi mặt bẩn + Vệ sinh răng miệng: súc miệng cho trẻ sau khi ăn và trước khi đi ngủ + Vệ sinh bộ phận sinh dục, tiết niệu: Sau khi trẻ đi tiểu tiện, đại tiện và lúc tắm rửa cho trẻ + Cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
MT4: Trẻ được sống trong môi trường được vệ sinh đảm bảo : Phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	+ Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải. - <i>Khi có dịch bệnh việc khử khuẩn vệ sinh môi trường được thực hiện theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế.</i> - <i>Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>	* Hoạt động vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng + Vệ sinh phòng /nhóm: Sàn nhà được lau, quét ít nhất 3 lần /ngày (Trước khi đón trẻ, sau khi trẻ ăn, sau khi trả trẻ), vệ sinh ngay khi bị bẩn: trẻ nôn trớ, tiểu, tiện ra sàn. Cửa sổ mở thông thoáng trước khi đón trẻ. Trần nhà, cửa sổ quét bụi hàng tuần. + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Đồ chơi định kỳ hàng tuần rửa bằng xà phòng, diệt khuẩn, phơi khô. Đồ chơi dùng hàng ngày rửa bằng nước sạch hàng ngày, phơi khô hoặc sát khuẩn; hàng

		tuần rửa bằng xà phòng diệt khuẩn, phơi khô. Đồ dùng hàng ngày giặt sạch tiệt trùng, phơi khô (cốc, bát, thìa, khăn rửa mặt khăn rửa tay) Cọ rửa sạch hàng ngày, phơi khô (bô, xô, chậu). Vệ sinh lau rửa, giặt bằng xà phòng, phơi khô (Bàn ghế, giường, cũi, nệm, chiếu, chăn, gối) + Vệ sinh phòng vệ sinh: Cọ rửa sạch sẽ hàng ngày. Hàng tuần tổng vệ sinh sạch sẽ. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. <i>- Có phương án để chăm sóc sức khỏe khi có dịch bệnh xảy ra</i>
MT5: - Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: ho, mẩn ngứa, viêm mũi... - Phòng và xử trí một số tai nạn thương tích thường gặp: bỏng, rách da, tổn thương phần mềm, gãy xương, ngộ độc, dị vật ở tai, mũi, họng - Phòng và xử trí một số trường hợp bất thường về sức khỏe của trẻ: sốt,	* Hoạt động hàng ngày - Lớp thực hiện cân đo đúng lịch. - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. - Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp hợp lý. - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp:

	chảy máu mũi, co giật, tổn thương mắt - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: ho, viêm đường hô hấp... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc, bỏng, cháy, điện giật.... - <i>Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, thực hiện tiêm phòng theo lịch</i>	+ Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. + Nếu trong lớp, trường có một số trẻ mắc cùng một bệnh cần tìm nguyên nhân, có biện pháp phối hợp với nhân viên y tế tìm biện pháp giải quyết. + Khi trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải để trẻ ở nhà trong thời kỳ lây bệnh và theo dõi những trẻ khỏe để đề phòng dịch bệnh xảy ra. - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: + Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. + Phát hiện sớm một số bệnh thường gặp ở trẻ: Nhiễm khuẩn đường hô hấp, ỉa chảy, phát ban, dị ứng... - Dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ, tạo cảm giác an toàn như khi ở gia đình. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã.
--	--	---

		- Lập nhóm zalo của lớp để thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình chăm sóc, sức khỏe của trẻ - Tạo môi trường tâm lý thoải mái, an toàn cho trẻ hoạt động.
MT6 - Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A Trẻ 18 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 10,9kg Chiều cao: 82,3 cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,2 kg Chiều cao: 80,7 0cm - Trẻ được khám sức khỏe định kỳ - Theo dõi, đánh giá sự phát triển SDD và béo phì (nếu có). * Trẻ béo phì: + Trẻ trai: <i>Cân nặng giảm xuống tới mức 13,5 kg</i> + Trẻ gái: <i>Cân nặng giảm xuống tới mức 13,2 kg</i>	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Cân trẻ 1 tháng 1 lần.đo trẻ 3 tháng 1 lần. - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học. - Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; hoạt động hàng ngày - Kết hợp y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ .Thông báo kết quả sức khỏe của trẻ cho cha mẹ trẻ. - Kết hợp y tế trường cân đo trẻ vào ngày 15-20 tháng 9 - Vào biểu đồ tăng trưởng để theo dõi sức khỏe của trẻ; xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng. - Tham gia xây dựng thực đơn đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lí đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi. - Thực nghiêm túc thực hiện thời gian biểu hàng ngày, động viên khuyến khích trẻ ăn, ngủ, vận động. - Tuyên truyền tới phụ huynh phối kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ khoa học - Niêm yết công khai thực đơn ở cửa lớp để cha mẹ trẻ cùng phối hợp trong việc tổ chức bữa ăn cho trẻ tại nhà

* Trẻ suy dinh dưỡng: + Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 8,8 kg trở lên Chiều cao tăng lên 77,1 cm trở lên + Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 8,2 kg trở lên Chiều cao tăng lên 75,1 cm trở lên Trẻ 24 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 11,2 đến 14,0 (kg) Chiều cao: 79,4 đến 85,4 cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,6 đến 13,2 (kg) Chiều cao: 83,3 đến 89,8 cm * Trẻ béo phì: + Trẻ trai: Cân nặng giảm xuống tới mức 15,3 kg + Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 14,8 kg * Trẻ suy dinh dưỡng: + Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 9,7 kg trở lên Chiều cao tăng lên 81,7 cm trở lên		- Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng: Đảm bảo đủ bữa ăn, đủ dụng cụ phục vụ bán trú đúng quy cách, phù hợp với trẻ, đảm bảo vệ sinh. - Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt phù hợp với từng độ tuổi của trẻ. - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: - Dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ, tạo cảm giác an toàn như khi ở gia đình. - Đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng của trẻ - Xây dựng môi trường trong ngoài lớp an toàn, vệ sinh, đảm bảo trẻ phát triển khỏe mạnh. - Thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh về trẻ trên các nhóm zalo, facebook... * Trẻ béo phì: - Tăng cường luyện tập thể dục hàng ngày - Tham gia xây dựng thực đơn phù hợp - Kết hợp gia đình trong thực hiện chế độ ăn hợp lý cho trẻ: Ăn nhiều rau xanh, hạn chế thức ăn có chất béo, chất đường...; tích cực tập luyện thể dục * Trẻ suy dinh dưỡng: - Tham gia xây dựng thực đơn cho trẻ. - Kết hợp với gia đình có chế độ ăn hợp lý cho trẻ: Thức ăn có nhiều chất đạm, chất béo, can
---	--	---

+ <i>Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 9,1 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 80,0 cm trở lên</i>		<i>xi, vitamin, khoáng, bổ sung thêm sữa, men tiêu hóa...vào khẩu phần ăn hàng ngày của trẻ, tăng cường cho trẻ vận động, tắm nắng vào buổi sáng sớm...</i>
---	--	---

II. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Phát triển vận động		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT7; Bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phía trước – đưa sang ngang. Trẻ biết tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (QCN) - Trẻ tập được các động tác theo bài hát có lời	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên - Chân: dang sang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên. - Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề: aerobic, dân vũ - Trẻ tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần. (QCN)	HĐ Thể dục buổi sáng: - Tập kết hợp với bài: Sắp đến tết rồi - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Tay giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: Cúi người xuống tay chạm mũi bàn chân - Chân: 2 chân khụy, 2 tay giơ ra phải trước * Trò chơi: Hái hoa * Tập kết hợp với bài: Phương nam hoa mai thắm - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 2 chân khụy xuống 2 tay giơ ra đằng trước * Tập kết hợp với bài: Bé và hoa - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Tay giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: Cúi người xuống - Chân: 2 chân khụy, 2 tay giơ ra phải trước
MT9: Phối hợp tay, chân, cơ thể trong trò, trườn chui qua vòng, qua vật cản	- Trườn tới đích	- Hđ chơi - tập có chủ đích: - Trườn tới đích (Tuần 20) + TCVD: Lộn cầu vòng

MT 10; Trẻ biết bước lên xuống bậc thang	- Tập bước lên xuống bậc thang	- Hđ chơi - tập có chủ đích: Bước lên xuống bậc thang (Tuần 21) + TCVD: Con rùa
MT 11; Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: biết lăn - bắt bóng với cô.	- Ngồi lăn, tung bóng - Lăn - bắt bóng với cô.	- Hđ chơi - tập có chủ đích: Ngồi lăn và tung bóng (Tuần 22) + TCVD: Nu na nu nống - Hđ chơi - tập có chủ đích: - Lăn bắt bóng với cô (Tuần 23) + TCVD Kéo cưa lừa xẻ
MT 14: Tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ.	- Đóng mở nắp có ren. - Tháo lắp, lồng hộp tròn, vuông. - Xếp chồng 4 - 5 khối.	- Hđ chơi - tập có chủ đích: HĐVDV Xếp chồng ngôi nhà theo ý thích. (Tuần 21) - Hđ chơi - tập có chủ đích: HĐVDV Xếp vườn hoa. (Tuần 22) - Hđ chơi - tập có chủ đích: HĐVDV Bé chơi với chai nhựa (Tuần 23)
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT 16: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cháo, cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cháo, cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.	- Trẻ biết ăn hết xuất ăn của mình
MT 17: Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày.	- Nhận biết một số món ăn quen thuộc: Cơm, cháo, canh...	- Hoạt động: Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống. ngủ - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định - Cho trẻ tập thể dục theo cô
Phát triển nhận thức		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT 27: Trẻ dùng điệu bộ/chỉ /lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật, phương tiện giao thông quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	- Đồ chơi, đồ dùng của bản thân. - Tên, đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Tên của phương tiện	-Hđ chơi - tập có chủ đích: Ngày tết quê em (Tuần 20) -Hđ chơi - tập có chủ đích: Nhận biết: Xem tranh và trò chuyện về bức tranh “Bé đi chơi tết”. Tuần 21)

	giao thông gần gũi. - Tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật, quả quen thuộc	
MT27b: Trẻ dùng điệu bộ/chỉ /lấy/nói tên hoa quả quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	-Tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa, quả quen thuộc	- Hđ chơi - tập có chủ đích: Quan sát tranh ảnh, trò chuyện về những dấu hiệu nổi bật của ngày tết và mùa xuân. (Tuần 22) -Hđ chơi - tập có chủ đích: Nhận biết Hoa đào, hoa mai (Tuần 23)
Phát triển ngôn ngữ		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT 30: Trẻ nghe các giọng nói khác nhau, thực hiện được các yêu cầu đơn giản: Đi đến đây; Đi rửa tay; Đi đến chỗ con gấu;...	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	Hđ chơi - tập có chủ đích: Kể chuyện Mùa xuân đã về (Tuần 21) Hđ chơi - tập có chủ đích: Kể chuyện Chiếc áo mùa xuân (Tuần 23)
MT 35: Trẻ biết đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.	- Đọc theo cô tiếng cuối của câu thơ - Đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ	Hđ chơi - tập có chủ đích: Bài thơ: Thỏ con đón tết (Tuần 20) Hđ chơi - tập có chủ đích: Thơ Bé gọi mùa xuân (Tuần 22)
Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT41b : Trẻ thích quan sát một số con vật	-Quan tâm đến các con vật nuôi	- Trẻ biết yêu quý và chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình
MT44: Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn -Thể hiện cảm xúc qua	- Thực hiện một số yêu cầu của người lớn -Phát triển cảm xúc t	Trong các hoạt động trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận của cô như HĐ Chơi, HĐ góc, HĐ nêu gương. Hđ chơi- tập có chủ đích: Nặn quả ngày tết (Tuần 21)

hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh	hầm mĩ	Hđ chơi - tập có chủ đích: Vẽ lá cho hoa (Tuần 23)
MT45; Trẻ thích nghe hát và vận động nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay). <i>Trẻ thích nghe các bản nhạc không lời, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i>	- Nghe hát, nghe nhạc theo các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc. - <i>Nghe các bản nhạc không lời, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i>	Hđ chơi - tập có chủ đích: Dạy hát Sắp đến tết rồi (Tuần 20) Hđ chơi - tập có chủ đích: Dạy hát Bé và hoa (Tuần 22)

III. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (có phiếu đánh giá kèm theo)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 20
Chủ đề nhánh 1: Bé mong đón tết
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 20/01 - 24/01/2025

Nhóm lớp: 2A1

Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Dương Thị Thu Hương- Nguyễn Thị Hằng

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và một số vấn đề cá nhân của trẻ - Trò chuyện với trẻ về chủ đề tết và mùa xuân 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề - Điểm danh 3. Thể dục sáng: - Tập kết hợp với bài: Sắp đến tết rồi - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Tay giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: Cúi người xuống tay chạm mũi bàn chân - Chân: 2 chân khụy, 2 tay giơ ra phải trước * Trò chơi: Hái hoa	
Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 2	Vận động Trườn tới đích
	Thứ 3	Nhận biết: Trò chuyện về ngày tết quê em
	Thứ 4	Văn học: Thơ Thỏ con đón tết
	Thứ 5	Kỹ năng: Dạy kỹ năng chào hỏi chúc tết ông bà
	Thứ 6	Âm nhạc : Dạy hát Sắp đến tết rồi
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	* Góc thao tác vai: Chơi đóng vai bán hàng, mua hàng chuẩn bị đón tết * Góc sách : Xem sách tranh, truyện về ngày tết * Góc HĐVĐV: : xếp vườn hoa, vườn cây ngày tết * Góc tạo hình: Nặn bánh ngày tết	
	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác	

Ăn, ngủ - Vệ sinh	- Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	-- Nghe kể chuyện đọc thơ, ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao về chủ đề - Chơi các trò chơi dân gian - Chơi theo ý thích - Dạy trẻ tập chải đầu, cắt móng tay cho trẻ
Trả trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá :**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 21
Chủ đề nhánh 2: Ngày hội quê bé
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 10/02- 14/02/2025
Nhóm lớp: 2A1
Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ vào lớp - Đón trẻ , trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ sức khỏe của trẻ - Trò chuyện với trẻ về chủ đề ngày hội quê bé - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích của trẻ 2. Điểm danh trẻ tới lớp - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề ngày hội quê bé - Điểm danh 3. Thể dục sáng: * Tập kết hợp với bài: Phương nam hoa mai thắm - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 2 chân khụy xuống 2 tay giơ ra đằng
Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 2 Vận động Bước lên xuống bậc thang
	Thứ 3 Nhận biết: Xem tranh và trò chuyện về bức tranh “Bé đi chơi tết”.
	Thứ 4 Văn học:Truyện Mùa xuân đã về
	Thứ 5 HĐĐV: Xếp chồng ngôi nhà theo ý thích
	Thứ 6 Tạo hình: Nặn quả ngày tết
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	* Góc thao tác vai Chơi đóng vai cửa hàng bán hoa quả, cây cảnh * Góc HĐVĐV: xếp vườn hoa, vườn cây * Góc tạo hình :Cùng cô nặn, vẽ các loại hoa mùa xuân - Chơi cát và nước

Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Chơi các trò chơi dân gian - Hoạt động góc theo ý thích. - Thứ 2,4,6: Cuốn bé tập tô tập vẽ - Thứ 3,5: Cuốn làm quen với toán
Trả trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày

***Đánh giá :**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 22
Chủ đề nhánh 3: Thời tiết mùa xuân
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 17/02 - 21/02/2025
Nhóm lớp: 2 Tuổi A1
Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ - Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe và một số vấn đề sức khỏe của trẻ - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện về ngày đầu thời tiết mùa xuân - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích 2. Trò chuyện - Trò chuyện, cho trẻ kể về các loại đồ chơi xây dựng ” - Điểm danh 3. Thể dục sáng: - Bài tập phát triển chung: “Mùa xuân ” + ĐT 1: Hô hấp: “Gà gáy buổi sáng”: Ồ...ó...o...o... - ĐT 2: “Gà vỗ cánh”: (3-4 lần - ĐT 3: “Gà mổ thóc”: (3-4 lần): - ĐT 4: “Gà bới đất”(3-4 lần):										
Học/ Chơi tập có chủ đích	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 15%; text-align: center;">Thứ 2</td><td>Vận động : Ngồi lăn và tung bóng</td></tr> <tr> <td style="text-align: center;">Thứ 3</td><td>Nhận biết: Quan sát tranh ảnh, trò chuyện về những dấu hiệu nổi bật của ngày tết và mùa xuân.</td></tr> <tr> <td style="text-align: center;">Thứ 4</td><td>Văn học: Dạy thơ “Bé gọi mùa xuân</td></tr> <tr> <td style="text-align: center;">Thứ 5</td><td>HĐĐV: Xếp vườn hoa</td></tr> <tr> <td style="text-align: center;">Thứ 6</td><td>Âm nhạc: Hát “Bé và hoa</td></tr> </table> * Góc thao tác vai: :Chơi đóng vai cửa hàng bán hoa quả, cây cảnh * HĐVĐV: xếp vườn hoa, vườn cây * Góc tạo hình :Cùng cô nặn, vẽ các loại hoa mùa xuân	Thứ 2	Vận động : Ngồi lăn và tung bóng	Thứ 3	Nhận biết: Quan sát tranh ảnh, trò chuyện về những dấu hiệu nổi bật của ngày tết và mùa xuân.	Thứ 4	Văn học: Dạy thơ “Bé gọi mùa xuân	Thứ 5	HĐĐV: Xếp vườn hoa	Thứ 6	Âm nhạc: Hát “Bé và hoa
Thứ 2	Vận động : Ngồi lăn và tung bóng										
Thứ 3	Nhận biết: Quan sát tranh ảnh, trò chuyện về những dấu hiệu nổi bật của ngày tết và mùa xuân.										
Thứ 4	Văn học: Dạy thơ “Bé gọi mùa xuân										
Thứ 5	HĐĐV: Xếp vườn hoa										
Thứ 6	Âm nhạc: Hát “Bé và hoa										
Chơi/ Hoạt động với đồ vật											

Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Trò chơi dân gian -- Thứ 2,4,6: Cuốn bé tập tô tập vẽ - Thứ 3,5: Cuốn làm quen với toán
Trả trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày

***Đánh giá :**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 23
Chủ đề nhánh 4: Phong cảnh mùa xuân
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ 24/02 - 28/02/2025
Nhóm lớp: 2 Tuổi A
Số lượng trẻ: 20 trẻ

Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Dương Thị Thu Hương – Nguyễn Thị Hằng

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ - Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe và một số vấn đề sức khỏe của trẻ - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện về chủ đề . - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích 2. Trò chuyện - Trò chuyện, cho trẻ kể về một số đồ chơi trẻ thích - Điểm danh 3. Thể dục sáng: - Tập kết hợp với bài: Cá vàng bơi - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Tay giơ cao, sang ngang, hạ xuống - Bụng, lườn: Cúi người xuống - Chân: 2 chân khụy, 2 tay giơ ra phải trước
Học/ Chơi tập có chủ đích	Thứ 2 Vận động : Lăn bắt bóng với cô
	Thứ 3 Nhận biết: Hoa đào, hoa mai
	Thứ 4 Văn học: Truyện Chiếc áo mùa xuân
	Thứ 5 HĐĐV: Bé chơi với chai nhựa
	Thứ 6 Tạo hình : Vẽ lá cho hoa
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	* HĐĐĐV: xếp vườn hoa, vườn cây * TC thao tác vai: Chơi đóng vai cửa hàng bán hoa quả, cây cảnh * Góc tạo hình : Cùng cô nặn, vẽ các loại hoa mùa xuân - Chơi cát và nước

Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ, cho trẻ ngủ trưa, bao quát trẻ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất
Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Ôn bài thơ:” rong và cá”, Xem tranh về các con vật sống dưới nước - Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Xếp dọn đồ chơi (rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biểu diễn văn nghệ. Nhận xét nêu gương cuối ngày
Trả trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày

***Đánh giá :**

.....

.....

.....

.....

.....

Người xây dựng kế hoạch



Dương Thị Thu Hương

Kim Sơn, ngày 16 tháng 01 năm 2025

Người duyệt kế hoạch


P.HT

Hoàng Thị Thanh